Số THỨ 1614 — NGÀY THỨ HAI 3 AVRIL 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1116

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

HANOI

	Cả 29 tháng trong năm, kể cả ngày Nouvel An và ngày Tết ta	Cả 29 tháng trong năm, trừ ngày Tết ta	Cả 15 ngày đầu tháng và ngày Tết ta	Cả 15 ngày đầu tháng, trừ ngày Tết ta	Cả 15 ngày cuối tháng và ngày Tết ta	Cả 15 ngày cuối tháng, trừ ngày Tết ta	Ngoại quốc
Một năm. .	6$00	5$90	6$30	6$30	5$30	6$60	9$00
Các làng và							
Các công-sở	»	8. 60	3. 00	8. 00	9. 00	»	»
Sáu tháng.	3. 00	3. 50	3. 20	3. 20	3. 30	4. 50	
Ba tháng . .	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	1. 65	2. 25	
Một tháng.	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 60	0. 75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LOC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le cm
Réclame dans la 1re page. . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

Xứ Đông-pháp ta nên bảo-hộ mậu-dịch hơn hay tự-do mậu-dịch hơn?

(Tiếp theo)

4· Bảo rằng thuế đoan đã có người ngoại-quốc chịu và thuế ấy chẳng những người trong nước không phải đóng mà lại còn là một mối lợi thêm cho nước thì thực là vô lý. Lấy tiền của người ngoài để làm lợi cho mình mà để như thế thì chẳng hay lắm ru ! Song nếu ngạch thuế ấy quá có thận-hiệu như thế nữa thì mình biết đánh thuế hàng hóa sản-vật của người ta hà người ta lại không biệt đánh thuế hàng-hóa sản vật của mình. Nếu đồng lần nước nào cũng bắt hàng ngoại quốc chịu thuế đoan cả thì đâu lại vào đấy, thuế ấy có ích gì cho ai. Và bảo rằng thuế đoan người trong nước mình không phải chịu thì sao phải. Phàm hàng gì cũng vậy, hễ người có hàng bán phải chịu thuế thì tất người bán tính cả tiền thuế vào giá hàng để người mua phải chịu. Người trong một nước với nhau tất nhiên cũng phải thế, huống chi người nước ngoài.

5· Còn như cho là bảo hộ mậu-dịch là có ý phòng khi chiến-tranh, vậy thử hỏi cái phương-pháp bảo-hộ mậu-dịch ấy mục đích là giữ cho ta khỏi phải chiến-tranh hay gây cho ta cuộc chiến-tranh. Ấy bảo-hộ mậu-dịch thường hay sinh ra chiến tranh, chứ tự-do mậu-dịch hầu như vẫn khiến cho cuộc chiến-tranh khó xảy ra được. Ông Mạnh Đức-tư-cưu đã có nói : « Cái hiệu nghiệm tự nhiên của sự giao-dịch là khiến cho được hòa-bình ».

Phải tự-do mậu-dịch chẳng những bài-bác những lời biện-thuyết của phái bảo-hộ mậu-dịch nhưng lại còn bày tỏ mấy điều bất lợi của phương-pháp bảo hộ mậu dịch nữa. Nói rút lại thì đại khái có sáu điều như sau này :

1· Làm cho các thực-phẩm cùng các thức của người ta tiêu-thụ đắt đỏ thêm.

2· Không công-bình, chỉ bảo-hộ được quyền-lợi cho những người chủ, chứ không bảo-hộ được quyền-lợi cho những người làm công. Những người chủ bởi có bảo hộ mậu-dịch thì chắc được rằng công việc mình làm ít ra cũng được lợi tức là bao nhiêu, còn những người làm công thì đã hao phen xin chánh-phủ định cho một cái lương rất ít là bao nhiêu để làm chuẩn mà vẫn chưa được.

3· Làm cho sự sản-xuất ở trong nước phải thiệt-thòi vì làm cho giá những nguyên-liệu cùng máy móc và các đồ làm đắt thêm lên.

4· Làm cho hàng nhập càng ít thì tất nhiên hàng xuất-càng cũng phải ít.

5· Không có sự cạnh-tranh ở ngoài vào thì sự tiến-bộ của công-nghệ cũng phải chậm.

6· Đánh thuế đoan thì buổi đầu có lợi thật, nhưng lợi ấy về sau kém dần, rồi mãi mãi đến hết, vì hàng ngoại quốc người ta không đem vào bán nữa.

Cứ xem như những lời biện-thuyết của hai phái phản-đối nhau như thế thì biết phải nào phải, phải nào không. Nghe ra thì phải nào nói cũng có lẽ phải, nhưng nghe vậy thì biết vậy, chứ biết xứ Đông-pháp ta nên bảo-hộ mậu-dịch hơn hay tự-do mậu-dịch hơn.

Như ý-kiến kỳ giả đây thì trước nên theo phương-pháp nào tất phải xét xem cái tình thế xứ Đông-pháp ta như thế nào mới có thể biết được, vì xét cho kỹ thì hai cái phương-pháp bảo hộ mậu-dịch, tự-do mậu dịch, phương-pháp nào cũng hay cả mà cũng dở cả. nghĩa là cái tình thế nước nào, xứ nào nên dùng phương-pháp nào là thích nghi thì phương pháp ấy là hay, chứ không thể nói nhất-định rằng phương pháp nào là hay hay là dở được.

Kể như trong xứ Đông-pháp bấy giờ, tuy có nước Việt-Nam ta là một nước đã có văn-minh từ mấy nghìn năm để lại, nhưng về đường kinh-tế thì còn đương trong buổi phôi-thai, sản-vật tuy nhiều nhưng công-nghệ còn kém, vậy nếu tự-do mậu-dịch thì phỏng hàng hóa của ta có cạnh-tranh nổi được với hàng-hóa ngoại-quốc không? — Ngoại-hóa phải nộp thuế đoan, thành giá bán ở xứ ta đắt gấp hai gấp ba nguyên giá mà ta nhiều người còn xô vào mua được, huống chi ngoại hóa rẻ thì nội-hóa bán cho ai? — Chẳng nói chi đồ sứ đồ vải của ta làm còn kém, nên chuộng đồ tốt thì ta phải mua của ngoài, nhưng đồ đồng đồ gỗ của ta đẹp và rẻ bao nhiêu mà ta cũng còn có người chỉ chuộng đồ đồng Vân-nam, đồ gỗ Hương-càng. — Đồ tơ lĩnh và đẹp nhưng cũng chưa tranh được hàng tàu; đồ mây rẻ và để coi nhưng nhiều người vẫn hâm mộ đồ Áo (1). Thì-dụ thiên-cận một vài thứ đồ dùng như thế thì đủ biết muốn cho công-nghệ của ta được một ngày một phát đạt thì tất phải giữ sao cho ngoại-hóa không thể bán rẻ được bằng nội-hóa, mà có khi phải bán đắt hơn nhiều. Cho nên ở xứ Đông-pháp ta tưởng cứ dùng phương pháp bảo-hộ mậu-dịch là phải. Duy chỉ nên mong rằng phàm những nguyên-liệu cùng những máy móc ta cần đến để dùng về công-nghệ thì chánh-phủ lượng miễn cho thuế đoan.

Song hoặc ta lại có người đã buôn bán qua ở Hương-cảng và Tân-gia-Ba thấy hai nơi ấy không phải nộp thuế đoan thì suy bì hơn thiệt, nhưng ta phải biết rằng cái tình thế hai nơi ấy đối với tình thế xứ Đông-pháp ta khác nhiều xứ Đông pháp ta là một cái bán đảo to, hai ba mươi triệu dân trong mấy nước hợp lại mới thành ra xứ này nên dân cần phải đủ nông nghiệp, công-nghệ để tự lập, chứ Hương-càng chẳng qua chỉ là một cái tiêu-đảo, hỏi ai là thổ-dân cũng không biết ; Tân-gia-ba là một thành-thị của Đông Anh (Indochine Anglaise) thổ dân bất quá chỉ mười tám, mười chín vạn người; Hương cảng và Tân-gia-ba bây giờ đã thành ra hai cái thị-trường của người Anh để vận quốc dân buôn bán giao-dịch thì người Anh còn phải bảo-hộ mậu dịch làm chi, miễn là cứ tàu chở hàng đến nhiều thì thu được nhiều tiền, tàu đỗ càng lâu thì càng phải nộp nhiều thuế. Và không những chỉ ở Hương-cảng và Tân-gia-ba mới tự do mậu dịch, truy nguyên ra thì cả đến nước Anh cũng tự do mậu dịch là vì nước Anh công nghệ giỏi chở hàng hóa đi bán cho thiên hạ còn được, huống chi sợ gì ngoại hóa cạnh tranh. Còn nông nghiệp nước Anh kém, nước Anh cần phải mua thóc lúa ở ngoại quốc mới đủ ăn, vậy người ta chở đến tận nơi bán cho là may rồi, nước Anh còn đánh thuế làm gì nữa.

Nói tóm lại thì chỉ có nước Anh và một vài nơi thuộc về nước Anh là có thể tự-do mậu dịch được thôi, chứ xứ Đông-pháp ta không thể bắt chước được.

Người ta thường nói : « Nói có sách, mách có chứng » vậy muốn chứng việc này thì thử xem có phải châu Úc và xứ Gia nã-đại đều thuộc quyền nước Anh là một nước tự do mậu dịch mà cũng phải bảo-hộ mậu dịch như xứ Đông-pháp ta không.

ĐOÀN PHONG.

(1) Những đồ mây hiện Thonet nguyên của Áo làm.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 31 Mars 1922

Bắc-đẩu hội-tinh

Những viên chức sau này, được kỳ vào sổ để tử đẳng bắc đẩu hội tinh : MM. Brunel, Testard, Repine, Letondal, Bianchet, Darbaud, Dubost.

Việc nước Ái-nhĩ lan

Bắc chánh-phủ và Nam-chánh phủ ở Ái nhĩ-lan đã hòa hợp ý với nhau.

Việc nước Hoa-kỳ

Nguyên lão nghị-viện ưng chuẩn bản giao-ước Viễn-đông.

Nước Albanie

Nước Yougoslavie công-nhận nước Albanie.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 1er Avril 1922

Hội-đồng Bồi-thường

Hội-đồng Bồi-thường trong chuẩn hai bản giao-ước Pháp-Đức đã M. Loucheur và M. Rathenau ký ở Wiesbaden ngày 6 và ngày 7 Octobre 1921. Song hội-đồng cũng có lánh trừ một vài khoản chưa ưng chuẩn, như những khoản nói về quyền-lợi của những nước không có đại-biểu tại hội-đồng Bồi-thường, cũng là những thể lệ tính toán sẽ thi-hành đối với việc nộp sản vật, và việc thay đổi kia khác. Bản giao-ước Pháp-Đức của M. Gillet ký ở Berlin ngày 15 Mars hội-đồng cũng ưng-chuẩn, nhưng có lánh trừ một đôi khoản sau này sẽ hoàn-cải, cũng là những điều khoản sau này sẽ hoàn cải trong bản dự án của M. Bemelmans. Về sự hoàn-cải bản dự án sau này thì M Bemelmans sẽ điều-đình với chánh-phủ nước Đức.

Nhật với Nga

Các viên phóng-sự ở Tây-bá-lợi-á, của các báo ở Tokio có gửi tin về nói rằng quân lính nước Nhật-bản và quân lính chánh-phủ Quá-khinh hai bên đánh nhau. Việc ấy sau này có lẽ trở nên một việc to. Quân-lính Cờ-trắng bị quân lính Tchita đuổi, và lui vào miền trung lập do viên chuẩng binh Nhật-bản đóng ở gần Vladivostok ấn định từ trước, nên quân lính hai bên xảy ra việc xung đột với nhau. Nhà báo *Asahi* có tiếp được một bức điện-tin nói rằng việc quân lính Cờ-đỏ trên vào miền trung-lập, thực là một việc không sao tha thứ được mà sau này có thể gây nên lắm nỗi khó-khăn.

Cuộc du-lịch của quan Giám-quốc Millerand

Chiều hôm thứ năm quan Giám-quốc Millerand đã khởi-hành đi Bắc-phi-châu. Trong độ đường thứ nhất, có M. Léon Bernard thượng-thư bộ Học vụ, M. Le Troequer thượng-thư bộ Công-tác đi với quan Giám-quốc, có quan Poincaré các quan thượng-thư và nhiều các quan chức ra ga tiễn ngài.

Ngày hôm thứ sáu quan Giám-quốc đã ban bội-tinh cho lá cờ của Binh-vụ học-đường Saint Maixent, là một trường học có hai nghìn sáu trăm học-sinh đã vì nước mà quyên-sinh. Quan Giám-quốc sẽ dừng chân lại Niort và La Rochelle.

Việc ở Fiume

Báo *Les Débats* nói rằng chánh-phủ Belgrade đã gởi thư đến Paris và Londre xin hai chánh-phủ Pháp và Anh tán-trợ vào việc khôi phục sự trật-tự tại Fiume và việc thi hành bản giao-ước Rapollo. Nghe đâu chánh-phủ Belgrade lại gởi thơ cả đến hội Vạn-quốc nữa.

Vua nước Ba-ty ở Paris

Buổi trưa hôm thứ sáu, vua nước Ba-ty có đặt một vòng hoa trên phần mộ người tử-sĩ vô-danh. Trên vòng hoa ấy có đề « Hoàng-đế nước Ba-ty viếng người tử sĩ vô-danh của nước Đại-pháp ».

Trừ bệnh sốt hàn thử

Trong quan báo ngày thứ bảy sẽ đăng bản luật cấp cho quan Ngoại-vụ bộ thượng-thư một số tiền là hai triệu năm-trăm nghìn quan để dự vào việc trừ bệnh sốt rét hàn-thử (typhus) tại Đông-âu.

Quốc-trái Đại-pháp : 3%. 57,10. — 4%/ 1918 64,25. — 5%. 78 95. — 5%. 1920 94,75. — 6%. 1920 94.

Bordeaux, ngày 2 Avril 1922

Quan Giám-quốc Millerand ở Bordeaux

Quan Giám-quốc đã điển quân đoàn thứ 18 tại Bordeaux. Ngài đã đi thăm nhà-thương và trường Cao-đẳng. Phòng Thương-mại có đặt tiệc mừng ngài. Trong khi ngài dự tiệc, ngài có đọc một bài diễn-văn khen ngợi cái nghị-lực nước Pháp gia công hết sức làm lụng sau cuộc chiến tranh mới rồi, và cái chí ý nước Pháp yêu-cầu nước Đức phải bồi thường những sổ tổn hại của nước Pháp.

Việc nước Đức

Tại Duisbourg đã thiết quân luật. Ở Oberhau một đội bộ-binh nước Bỉ đã bắt được một bọn 26 người lính tuần-cảnh trước ấn bản bình phục và có cầm khí-giới. Nguyên là bọn lính ấy đến giúp sức cho đội tuần-cảnh ở miền quang giới địa-hạt ấy. Khi quân lính nước Bỉ đến nơi, thì lính tuần-cảnh ấy định đi ô-tô chạy trốn.

Vua cũ nước Áo

Có điện-tin ở Londres gởi đến báo tin rằng vua Charles cũ nước Áo tạ thế.

Việc loạn ở Podolie

Những dân tị-nạn tới Bucarest có nói rằng nhiều nơi ở Podolie có xảy ra loạn-lạc. Chánh-phủ Quá-khích có bắt nhiều người làm tin. Có điện-tin ở Reval gởi đến Londres nói rằng nhiều người ngoại quốc ở Pétrograd đã bị bắt, và chánh phủ Xô-viết bắt những người phú-gia và những người ngoại quốc làm tin, mục-đích là giữ-gìn tính mệnh cho phái-bộ của chánh phủ ấy đến dự cuộc hội-nghị Gênes.

Việc nước Ấy-lạp

Ở Athènes có tin về nói rằng trước kỳ nghị-viện hội-nghị ngày thứ sáu M. Gounaris có nói những lãnh-tụ các chánh đảng đến hội-nghị để bàn về cái tình thế quốc-chính. Hội-nghị mãi đến hồi 14 giờ chưa xong. Các báo-quán đều đồng-thanh phản-đối những lời của Đồng-minh khởi nghị trong cái việc đứng làm trọng tài cho hai nước Thổ-nhĩ-kỳ và Ấy-lạp.

Việc nước Nga

Ở Riga có điện-tin đến nói rằng ở Karkosf nhân dân đánh giết những viên thương-mại cần-sự chết những đồ đạc tịch-biên của các giáo-đường. Nhiều người bị hại và bị thương. Mãi đến khi ky binh đến bắn súng vào những bọn ấy, thì họ mới thôi. Chánh-phủ được tin tức mọi nơi nói rằng quân lính, nhân dân thân-giả và thị-thành đều phản-đối việc tịch biên tài-sản của các giáo-đường.

Quốc-trái Đại-Pháp : 3%. 56,65. — 5%. 78,95. — 5%. 1920 92 75. — 6%. 1920 94.

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Một cái tử-thi ngâm rượu bốn mươi năm nay

Những nhà đi du-lịch tại thung-lũng Ance, trong các núi Forez, đã từng được xem bộ hình-hài một ông cụ ngâm trong rượu gần bốn mươi năm nay, ở Viverols, là tổng lý tổng Puy-de-Dôme, mà dung nhan vẫn toàn vẹn như xưa.

Số là ở miền ấy có M. Hector G... là một nhà khảo-cổ học trứ-danh, năm nay đã tám mươi tuổi, rất hiếu với cụ thân-sinh ông. Đến năm 1885 cụ thân-sinh ông mất, ông quyết chí giữ hình hài cụ cho khỏi tiêu tán đi, để ngày ngày được trông thấy dung nhan cụ. Ông bèn xin phép các quan-chức và nhà giáo-đường ngâm hình-hài cụ vào rượu để giữ cho được lâu bền.

Khi được phép, ông bèn đóng một cái áo quan bằng kẽm rất kín. Ông đặt cái tử-thi vào trong áo quan, rồi đổ đầy rượu vào trong ấy. Tử-thi ấy có bận quần áo chỉnh tề.

Cái nắp áo quan hàn gắn cẩn thận, chỗ mặt tử-thi có khoét một cái lỗ lắp một cái kính dày, dung nhan người chết có thể trông rõ được. Cái áo-quan ấy hiện nay để trong một cái tháp dựng trên một miếng đất ở cạnh nghĩa-địa trong làng. Trên áo quan có phủ một tấm vải đen.

Từ năm 1885 đến giờ, không mấy ngày là M. Hector G... không đến thăm viếng cụ. Sau ông lại có làm một cái nhà nhỏ ở gần tháp, thường phần nhiều thì giờ ông đến ở đó, để được gần gũi cụ thân-sinh ra ông luôn. Xem như thế, ai dám bảo người Âu-châu không biết trọng chữ hiếu !

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng bộ quyển « Thuyền-tình bể ái ». Giá bán 3$00

Mua xin gởi tiền 0$35

Hàng mua kẻo hết !

Bản-quán chủ-nhiệm đi Marseille

II

Trên tàu « Armand Béhic »

Ngày 16 Mars 1922

Ở Saigon xuống tàu vội quá, cho nên chưa kịp gửi được thư về để thuật hai việc đã nói qua trong thư trước.

Một là việc đi thăm Bắc-kỳ nghĩa-trang. Hội này do mấy nhà buôn bán và mấy ông người ngoài ta vào làm việc đầy đủ đứng đầu, hiện ông Nguyễn-Bắc là quản-lý viện Đào-huống-Mai làm chánh chủ hội. Vì ông ra Bắc rằng, thì lãnh-đề là ông Mậu, cùng với ông Lan (kĩ-sư trước mở tiệm dệt tại Hà-nội) ông Nguyễn-Mậu, tham tá ở phòng Canh-nông thí nghiệm, ông cử Bùi-Khải, ông Hậu-Khiết và mấy ông nữa có đem xe-hơi đến đón chúng tôi đi thăm nghĩa-trang, tại Phú-nhuận, gần làng thầy Cả (Evêque d'Adran). Chỗ đất này, điện-tích được năm hectares, hội mua được một giá rất rẻ ; từ ngày lập nghĩa-trang đến giờ, các ông tân thành đã xuất nhiều công-của để đắp lối vào, trồng các thứ cây có bóng mát, và làm nhà đặng khi các ông bà đi đưa đám có nơi trú nghỉ. Hiện đã có tới chừng 20 ngôi mộ đề đó rồi. Thật là một việc nghĩa-cử của mấy ông, nhất là của ông tham Nguyễn-Bắc đã bỏ cả công-sức, trước nhất là [illegible] xứ chúng ta, mà sau cũng là lấy một cách gây mối thân-ái với nhau trong sự chết cũng như trong sự sống vậy. Khi quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu vào qua đây, ngài cũng có đến thăm và giúp hội một số tiền lớn.

Phàm người Bắc ai qua Sài-gòn cũng nên đến thăm nơi ấy và đem tâm sản giúp vào. Chúng tôi tức rằng nhân qua đường đi xa mà không đủ thời giờ để giúp riêng một phần vào việc đó.

Tối hôm ấy thì các bạn đồng-nghiệp và các bậc thân-hào có đặt một tiệc đãi chúng tôi tại nhà *Palace Hôtel* ở đường Charner.

Dự tiệc có những vị này : MM. Nguyễn-tấn-Sĩ, Đốc-phủ-sứ, Nguyễn-phú-Khai chủ-nhiệm báo *Tribune Indigène*, Văn-thế-Hội chủ-bút báo *Echo Annamite*, Nguyễn-chánh-Sắt chủ-bút báo *Nông-cổ-mín-đàm*, Huỳnh-văn-Chính, hiệt hiện Tự-do, chủ-bút báo *Tribune Indigène*, Huỳnh-kim-Đính, hội-viên thành-phố, chủ-nhiệm *Công-luận-báo*, Lê-hoành-Mưu, Ngtử Thức chủ bút báo *Lục-tỉnh-tân-văn*, Ng-văn-Thương chủ-nhiệm, Lê Đức chủ bút *Nam kỳ kinh-tế-báo*, Trương-văn-Bền, Hội-đồng quản hạt, Lương-văn-Mỹ, quan bác-vật, Trần-quang-Nghiêm, cựu chưởng lòa, Thương-nghiệp chủ, Hồ-văn-Lang, cựu quản-lý *Thời-báo*, André Thịu, chủ rạp hát Xiếc Ng hữu-Sanh, Trương-văn-Công, Thương-nghiệp-chủ, Vi-văn-Định tuần-phủ Cao-bằng, Trần-lưu-Vị trí huyện Phong đoanh, Phạm-Quỳnh và Nguyễn-văn-Vĩnh.

Khi đến rượu Champagne thì ông Ng-phú-Khai có đọc một bài biệt chúng tôi bằng tiếng Pháp rất là hàng hỏa.

Vo Phi Hung Collection. Courtesy of Cornell University Library, Division of Rare and Manuscript Collections (In partnership with the Rare Books Collection of the Cornell Law Library)

Tôi không phòng trước, cho nên không có dự thảo bài đáp lại, đành phải ấy nghĩ mà đáp lại mấy câu tiếng Pháp thật chẳng có văn-chương và ý tứ gì đáng ghi chép. Chắc các ngài lấy làm không chấp trách chúng ta là kẻ ăng đối vụng-về thái quá.

Khi tan tiệc rồi, các ngài lại cho mượn xe hơi đi dạo khắp Sài-gòn, Chợ lớn, kỳ cho tới nửa đêm mới đưa xuống tàu. Thật là một cách tỏ tình thân ái với chúng ta rất trân-trọng. Mà cách trọng đãi ấy tức là đồng bang ta ở Nam kỳ trọng đãi chung cả đồng-bang ngoài Bắc, cho nên tôi tưởng cần phải bổ-cáo để các ngài trong chỗ thân-hào ngoài ta biết vậy. đặng khi nào có dịp chúng ta cũng phải lấy một cách tao nhã đó mà đối lại cho xứng đáng.

Tàu chạy từ Sài-gòn sáng hôm qua, 4 giờ, mà đến trưa hôm nay chỉ còn có 220 hải-lý nữa tới Singapore. Sức tàu chạy được 330 hải-lý trong 24 giờ, thì đến sáng mai sẽ tới Singapore sớm. Chỉ đậu lại vài giờ, rồi lại đi ngay Penang.

Trên tàu có vô-tuyến-điện, nếu có việc gì vội có thể thông tin lên bộ được.

Biển êm, gió lặng, nếu bao giờ cũng được như hôm nay thì đi biển thật là một cách nghỉ-ngơi rất tốt. Chỉ hiềm tàu đi đông người quá, chỗ ăn, chỗ nghỉ chơi, chỗ viết, đâu cũng đông quá, không được thảnh thơi như trên bộ.

Trước Singapore, 17 Mors 1922 8 giờ

Tàu tới trước bến từ 6 giờ mà phải đứng lại chờ 8 giờ mới vào được, bởi lệ ở hải-cảng này không cho tàu nào được vào bến ban đêm.

Ở Saigon xuống tàu cùng đi coi dẫn xảo với chúng tôi có M. Lương-khắc-Ninh, Hội-đồng, bắc-đẩu-bội-tinh, M. Trương-minh-Giảng, tri-huyện, M. Cai-tổng Chiêu ở Gò-công, và M. Xã-trưởng Can, Gò công, và sáu người con hết vừa đào vừa kép, M. Xã Can nguyên học ở trường Pháp-chánh ngoài t.., giờ về làm xã-trưởng, nhân nay đi coi dẫn xảo, có đem cả qui-quyến đi nữa, tiền tàu nhà chịu lấy.

Nguyễn-văn-Vĩnh

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần

73, Phố hàng Bông, Hanoi

Mới về XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản-hiệu có về được nhiều thứ tranh thủy mạc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp mà rất nhã, ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
73, Phố hàng Bông, Hanoi

Dư luận Nam-kỳ

Cái nghèo

Thấy cái đề mục « Cái nghèo » tưởng lại cũng tỉ người muốn coi. Vì nghèo là một sự lo rầu buồn bực, ai cũng ghê hãi như con ác thú, sợ hãi như mãi tận độc, không muốn gần cũng chẳng mong thấy làm chi. Tuy biết thế, song số trăm người may ra thời mấm bảy mươi người đã có nếm mùi lại cái nghèo chớ còn một phần ba bạng người có ăn kia hiểu rằng không tiền dư bực để là nghèo, chớ nào có biết cái nghèo nó khổ là thế nào đâu.

Tưởng lại trong quốc-dân ta số người nghèo trời hơn kẻ giàu có rất nhiều, biết như vậy nên cũng bàn qua cái nghèo để bọn nghèo nếm chút mùi lại cái nghèo chơi cũng thú.

Nghèo tức là không tiền. Tại làm sao lại không có tiền, có ai biết không ? Thưa, tại không tiền nên làm không ra tiền. Vì nếu không có mồi làm sao cứ được cá ? Phải rồi, không tiền nên không làm được việc gì để lập nghiệp để khỏi nghèo rồi phải chịu nghèo. Bởi nay không phải nói về việc tại làm sao mà nghèo, vậy tưởng cũng không nên bàn xa cái đề mục phải giải cho sự khổ chịu của cái nghèo là thế nào mà thôi.

Nghèo thật khổ chịu, khổ cho thân, cực cho xác quả nhiêu. Nếu cái thế cực đồng tiền mỗi ngày một tiến lên bao nhiêu thời cái sự yếu ớt của cái nghèo cũng đó đó mà sụt xuống bấy nhiêu. Chẳng phải nghèo thiếu ăn mặm cao cỗ đầy, thiếu lên xe xuống ngựa, thiếu kẻ đa người thưa mà dực mình rồi than rằng cái nghèo thật khó chịu. Cái nghèo nó bai cho ta là thấy việc phải không thể làm,để đứng khoanh tay mà ngó, như cái cuộc công-thải sáu triệu bạc mới rồi,ai nấy đều nhau mà cho vay, trước để làm cho trọn nghĩa-vụ tôi dân, sau may ra có lợi cho mình gấp trăm phần, rồi lại được thoát qua cái cảnh nghèo mà còn trông thấy cảnh tiêu diêu là khác.

Lúc cha mẹ già yếu – vẫn biết không phải có đồng tiền mới là tròn chữ hiếu trung – nghèo cũng có thể làm vui lòng song thân được vậy, song tục cha mẹ trăm tuổi rồi, không có lấy một đồng tiền để chun trà chén rượu, thuê người đắp nấm cho ấm mồ,phải làm con cũng vì cái nghèo mà tức tưởi vậy.

Vợ dư u con khóc,nhà dột vách xiêu thiếu trước hụt sau, thuốc thang bạch tuộc mượn phải vay hỏi của người, một vốn đẻ mười lời, ăn trước trả sau, cất đâu không muốn nỗi. May ai đào đất gặp vàng, giữa rừng xanh ngó gái lịch để xỏ mó ngẫu thiên-khiên, cho rảnh tay chơn mở lớp nghiệp khác. Ấy cũng vì cái nghèo mà nghèo thêm vậy.

Kẻ nghèo đối với xã-hội lại còn không có chút giá-trị nào. Họ chẻ mình là bọn dân ngu, nằm tay đẩy vào hàng tiền nhơn, bạ lưu trong nước Mấy ai có mơ tưởng rằng trong cái bọn nghèo kia lại có kẻ nếu nói với tiền bạc thời nó nghèo là phải,còn nói về tư tưởng, đạo đức nó cũng là một tay kiệu phủ gia như mình vậy !

Bởi bị cái nghèo nó áp chế làm cho mê muội bọn dân nghèo, tưởng phen tỉnh vuông ra tròa, việc hay hóa dở. Nhiều khi được hạnh phúc dự vào việc làng xã, nhưng cũng không bày được ý kiến gì hay, tự tưởng nào là, vì nếu có nói ra, đối ba người nghe, nếu người ngồi lại bắt bẻ chưa chịu để đứa quần lăng đen, áo đăng thục kia có cái công trong làng nước, nghĩ có buồn không ? Việc họ nói không nhằm, bèn không trông, nếu cượng lý cãi cọ lại tức phải tội vạ đồng cùm. Nhứt thiệt việc gì thời phải một lẻ ở hai là dạ cho vừa lòng ai, rồi dại là hoa ngu mới kỳ.

Nhiều khi người có ăn lại mắng bọn mình là bất công sanh đạo tặc Nghĩ lại liền nhiều, vì chưa đàm chắc rằng kẻ có ăn kia đã là người mãi đứng trong vòng lễ nghĩa liêm-sỉ còn bọn nghèo mình đây tất cả là bọn đạo tặc vậy. Mà dẫu cho có nghèo rồ sanh đạo tặc lấy là sự bất đắc dĩ, vì trộm cướp một cách rõ ràng, chớ cái thứ trộm cướp không mồ-ống kia nếu đem sánh với sự trộm cướp nầy thời chưa rất thứ trộm cướp nào là khắp nhược !

Cái nghèo vẫn là khổ mà ai cũng phải nghèo, cái nghèo nhiều bạn trí-kỷ hơn cái giàu. Mà trí-kỷ của cái nghèo ít khi phần ban mà trở nên giàu. Mà rồi giàu cái sanh cái giàu lấy lại càng qui hơn cái giàu của kẻ nhờ của phụ-ấm mà nên giàu.

Nghèo ơi ! Ta với mi cũng sanh ra một lượt, cũng chung ở nhau một thời vì mi mà ta gặp mấy cái cảnh ngộ trên kia, vậy mong rằng mi chớ cùng ta chung cực trọn đời để ta có lúc mở mày mặt với xã-hội nhơn quần, rồi ta cũng tạc dạ ghi xương cái bài học hay của mi chỉ bảo ta lúc ta còn dầu xanh tuổi trẻ.

(C. L. B.) Hy-Yên

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 2 Avril nầy, giá bạc ở kho Nhà nước định là 6 f. 20 và 6f. 15 kể từ ngày 3 Avril nầy.

Quan Nguyên-soái Blondlat ra Hanoi — Quan Nguyên-soái Thống-binh Blondlat ở Pháp mới sang, đi thanh tra các đạo quân ở Pnom-penh đã về Saigon sáng hôm kia. Bây giờ ngài lại quyết định đi đường không-trung ra Bắc, trừ ra khi tiết có ngăn trở thì ngài mới đi đường bộ. Chừng ngày 7 Avril thì ngài sẽ đi tàu bay đến trường bay ở Bạch-mai, rồi ngài lên ngựa về dinh ở Đồn thủy. có một đội linh ki-mã đi đàn mặt.

Chiều thứ bảy vừa rồi,ba chiếc máy ở Bạch-mai đã bay vào Vinh để đón quan nguyên soái.

Cái nắng mới. — Cứ như cái nắng mới mấy hôm nay, thì hình như ta đã ở vào giữa mùa hè chứ không phải là giữa mùa xuân nữa Quái ác! Nắng đâu mà nắng gớm nắng ghê! mới còn là đầu tháng qui xuân, còn ngồi một tháng nữa mới tới hè mà sao đã có cái nắng đáo-để thế ! Ở tỉnh thành, ở thôn quê, người ta hình như phần nhiều người đã vì cái nắng mới ấy mà nảy ngất cả người, mà rời rã chân tay, mà bỉ mồm bỉ miệng, tóm lại là ai nấy hình như đã thấy có ý mệt nhoài ra vậy. Ta thường gọi là cái chứng gió giới.

Cái nắng nầy làm cho ta lại ghé cho cái bề năm nay lắm đây. Bè năm ngoái nắng bức thế nào ta hẳn còn nhớ, chẳng bay cái bề năm nay liệu có bơn hơi đi cho không ?

Vẫn biết bây giờ còn là tháng qui xuân, thì nắng xuân cũng hãy còn, song nhân thấy cái nắng nầy thì ta cũng nên bảo nhau liệu mà giữ-gìn sự vệ sinh mùa hè đi mới được.

Cửu-trùng vũ-lộ — Ông Bạch-thái-Bưởi mới được thưởng Hàn-lâm-viện thị-độc lại nhân cụ thân-mẫu ông cũng được sắc tứ kim-biển, ngày chủ nhật 2 Avril hôm qua có làm lễ cáo yết gia-miếu tại nhà ông số 1 phố hàng Đậu Hanoi. Các tân-khách đến dự lễ đông lắm. Bản-quán có lời mừng ông và chúc ông còn được cao thăng hơn nữa.

Tối hôm nay có rước đèn. — Tối hôm nay có rước đèn, bọn ở trước cửa tòa Bốc-lý và đi qua những đường phố sau nầy :

Đường Dominé, Amiral Courbet, đe France, Général Galliéni, Laubarède, Bobillot Paul-Bert Francis Garnier, hàng Đào, hàng Bồ, hàng Bát-đàn, hàng Điếu, Général Bichot, Maréchal Joffre.

Tiệc sâm banh của hội Công-thương-g — Chiều hôm qua khi 4 giờ rưỡi hội Công-thương-đồng-nghiệp có đặt tiệc *Champagne* tại hội quán của hội ở phố Mã vĩ để mừng hội-trưởng hội là ông Nguyễn hay-Hợi và hội-thư ký là ông Nguyễn-mạnh-Bằng ngày năm ngoái đã được thưởng hội tinh. Các viên hội và quan khách có giấy mời đến dự tiệc đông lắm, nhà hội quán thành không đủ chỗ ngồi.

Trước khi nâng cốc rượu mừng, ông Ng.-bá-Thiệu, cố-vấn-nhiệm của Hội có đọc một bài diễn-văn bằng chữ Pháp, ông Nguyễn-huy-Hợi, chánh hội trưởng cũng đáp lại một bài bằng chữ Pháp. Rồi ông Trần-đình-Quang là phó hội-trưởng đọc bản quốc-ngữ bài diễn-văn của ông Thiệu và ông Hợi lại đọc bản quốc ngữ bài diễn văn ông đã đọc trước. Bốn tiệc xong, cứ tọa đen vỗ tay bồi lâu, rồi đốt pháo mừng, sau hết các ông có ra cửa ảng chụp ảnh

Rạp sắc-nhiên-đài — Tối hôm qua rạp Sán-nhiên-đài diễn tích « Trinh-phụ », các bà hàng phố, nhiều người đi xem lắm. Các vai trò khi ra sân khấu, vai nào cũng gánh nhau hát, hình như hội hát ngày nay đã hiểu rõ rằng người coi hát bao giờ cũng vẫn thích nghe câu hát hơn là nhìn tranh cảnh. Bạn hát Sán-nhiên-đài đã thấy có nhiều vai mới. Nếu hội hát chịu gia tâm chỉnh đốn hơn nữa thì cuộc hát chèo nầy cũng là một cuộc tiêu-khiển có thú-vị cho người Bắc-kỳ ta vậy.

Cuộc thi thơ của cô Ngô-thị-Quyên. - Bản-quán xin nhắc lại để các ngài nhớ rằng cuộc thi thơ đến ngày 30 Avril nầy thì hết hạn. Đầu bài : một bài thơ nôm ngũ-ngôn tám câu (phóng-vận) để khắc vào bức hoành cung tiến đến hai bà Trưng Giải thưởng : một chục bạc nhuận bút, hai cái khăn mặt thêu và một cái ảnh phóng-đại. Thơ thời cứ gởi về bản quán rồi bản-quán sẽ nhờ các bạn đồng nghiệp lập hội đồng điểm-duyệt.

Thi tiếng Annam. — Sáng hôm nay tại phòng Hội-đồng phủ Thống-sứ đã mở kỳ thi tiếng Annam lực đệ nhất cấp cho các quí quan ứng thí Bài quốc ngữ dịch ra chữ Pháp như sau nầy :

Vệ-sinh thuộc bề đồ ăn mặc trong mình

Áo quần cốt để ngăn mưa gió, đỡ nóng lạnh chứng sao cho thân-thể người ta cho khỏi đụng chạm sây sát, cho khỏi bụi bậm nhơ bẩn vân vân.

Bởi vậy áo quần mặc phải tây theo phong-thổ và khí hậu, tây theo sức vóc và nghề nghiệp người ta.

Áo quần mặc cũng phải theo thời-nghi phong-lục, vì vậy thành ra nước nào cũng có đồ ăn mặc riêng nước ấy - Có nhiều người muốn theo cách lịch sự mà chế ra kiểu nọ kiểu kia, để làm lối mặc kiểu cách chẳng hay lắm khi sai lắm.

Các nước văn-minh bên Âu châu, nhứt là bên Đại-pháp, người ta thường hay dùng lối mặc kiểu cách — Lối ăn mặc ấy mà theo cách vệ sinh thì có nhiều điều trái, mà theo cách lịch sự, lại có nhiều điều chướng kỳ lắm nữa.

Song ở An-nam lối mặc kiểu cách ấy chưa có.

Áo quần dang để che thân thể phải may cho đúng kích tắc đừng cho nó bó buộc vào mình mà làm hại cho đến sự chuyển vận của chân chân tay

Như thế mới gọi là ăn mặc theo cách vệ-sinh.

Người An-nam thường có hai bộ áo một bộ may bằng vải trắng để mặc trong, một bộ may bằng vải hay là lụa nhuộm đen để mặc khi đi ra ngoài, hoặc khi có phương-việc chi — Bộ áo đen ấy, khi về nhà thì cởi ra để làm công việc cho dễ, hoặc để nghỉ ngơi cho tiện.

Theo phép vệ-sinh thì bộ áo quần may bằng vải trắng đó thật hợp cách thức lắm.

An-mặc = ăn-vận.
Chương-kỳ = kỳ-khôi.
Phương-việc = bận-việc.

Trường Trương-minh Sanh. — Có mấy người viết giấy hỏi, nên xin nhắc lại rằng : lớp dạy tối để đi thi thư-ký các sở (*préparation au concours des interprètes de diverves administrations*) để bắt đầu học rồi và tiền học mỗi tháng là ba đồng (3 p.) Lớp học tối để đi thi certificat cũng để bắt đầu dạy (7 giờ tối .

Ngạch mật-thám. — M. Nguyễn-công-Long, mộng bộ mật-thám tập-sự.

Ngạch khán hộ. — Có khán hộ, công-nhật đã-thị-Giệp mộng thăng khán hộ tập-sự.

Việc quốc-trái — Những người có tên sau nầy được thưởng về việc quốc-trái năm 1922.

Hàn-lâm-viện đãi-chiếu :

MM Trần-văn Phàng, Ngô trọng Tri, Nguyễn-văn-Định, Ng trọng-Thuận, Ng-xuân-Gia Bùi-tiến-Uông, Hà-duy - Văn đii Bang, Đặng đình-Trác.

Tăng cửu phẩm văn giai :

MM. Phạm-bá-Phan, Ng-văn-Huy, Vũ-sinh-Kim, Nghiêm-v - Cang, An-v-Than Trịnh-v Tạc, Hương-ngọc-Phan, Ng-v Ngạc, Phạm v - Chức, Phạm-v-An. Ngô-ngọc Đăng Nguyễn-huy-Tuynh, Phạm-Ly, Ng-khắc-Phu, Ngô-thế-Loan. Ng - v Hòa, Ng-việt-Tiến, Trần-huy-Phương, An - nhật-Tiến, Hoàng-hữu-Nghĩa Trần-đang-Long đit Mon, Phạm - ngọc - Côn, Phạm-trọng-Phu, Ng-v-Duyệt, Phạm-v Nhi, Hà-ngọc-Huyến, Ng-cao Huy, Vũ-v-Bao, Ng-Đôn, Ng-Biên Đinh-v-Phương.

Chánh cửu-phẩm bá-hộ :
M. Lê thiệt-Bao.

Tăng cửu-phẩm bá-hộ :
MM. Đào-v-Can ; Phùng v-Oanh ; Lê-Sung ; Trần-Bích ; Đoàn-xuân-Canh ; Ng-hữu-Mộc ; Võ-ng-Mích ; Ng-đặng Đích ; Trần-v Tôn ;Ng-chi-Trí ; Lương-văn Chức ; Doanh-danh-Dận ; Ng văn-Phúc ; Ng-v-Sua ; Lê-Phạm ; Võ-v-Tiêm ; Phạm v Thục ; Nguyễn-thanh-Hoàn.

Tòa án Trung-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trung-trị xử những việc như sau nầy :

Chực ăn cướp của — Nguyễn tháng chẹp năm ngoái M. Đỗ-như-Đông nguyên tham-tá ở sở Công-chính mua gạch của công-ty làm gạch về xây nhà. Tên Ng-v-Yết là đứa trông nom về việc tải gạch đưa năm cái xe bò và đến 20 người phu đến chỗ nhà M. Đông ở đường Bờ sông đỉnh tiếp gạch cho công ty. Tên Ty vào nói rằng nếu M. Đông không giả tiền thì đòi lại gạch xe về, khi tên Ty đứng cửa buồng nhà Mme Đông cầm bạc ở chỗ nhà ở ra phòng giấy thì tên Yết kéo đứng vào sinh sự chực cướp lấy bạc. M. Đông cũng người nhà nghe thấy tiếng kêu chạy ra thì lũ tên Yết cầm gậy vậy lại đánh bị thương. M. Đông chạy được vào nhà lấy khẩu súng ra bắn một phát thì bọn ấy mới kéo ra ngoài cổng. Sau chỉ bắt được tên Yết cùng đứa tàng đẳng là tên Công đức Phở thôi.

Bọn bị não nguyên bị và chứng tá rồi, song những đứa phạm chối không nhận lẽ gì. Tòa hoãn đến kỳ sau để nghị án.

Tiêu liều tiền thuế. — M. Ng-khắc-Viên khi ngồi Tri-huyện ở huyện Bắt-bạt tỉnh Sơn-tây tự tiêu một ít tiền thuế của những dân làng trong hạt kỳ ở huyện để đem lên tỉnh nộp cùng những tiền của các người buôn bán có món bài đem nộp. Đến lúc đến đi nhậm huyện khác thì mới vỡ chuyện ra, các tổng lý trong hạt phải đến đi kiện. Tòa bỏ nguyên bị và chứng tá rồi hoãn việc nay lại để đưa dịch lại mấy bản giấy nhận tiền của ông huyện ấy đi mới nghị án.

Việc ăn đồ ở hàng Quạt. — Cái việc lừng lẫy nay chắc các bạn đọc báo còn nhớ, tưởng không nên làm cho nó lừng lẫy thêm lên nữa. Nay chỉ xin tóm thuật lại rằng một tối vào khoảng cuối tháng Décembre 1921 ở cửa nhà hát hàng Quạt có một đám ẩu đả kịch liệt một bên là Mme Vũ-huy-Quang và một bên là M. An. Ấy chính cái việc ấy, tòa đã bồi trong phiên 15 hôm trước mà sáng hôm nay luật sư của đôi bên đều xin tòa phạt một đồng để đền danh giá. Tòa hoãn đến kỳ sau sẽ tuyên án.

Còn nhiều việc nữa, chiều hôm nay đang xử chưa xong.

№ 87

TRÀ-HOA-NỮ

La Dame aux Camélias

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS fils
Dịch-giả : Nguyễn-Bắc

HỒI THỨ XXVI

« Từ cái đêm thảm thiết ấy trở đi, anh cũng được biết như em, nhưng có một điều anh không biết, anh không thể ngờ đến được, là từ lúc đôi ta chia tế, lòng em đau-đớn không biết dường nào.

« Em đã nghe tin rằng thầy anh đất anh đi, nhưng lòng em vẫn lo ngày ngày, em chắc rằng anh ở xa em anh không thể chịu được lâu. Đến hôm em gặp anh trong vườn Thượng uyển, em cảm động chỉ không phải ngạc nhiên. Từ lúc ấy, hết ngày nầy sang ngày khác, hôm nào cũng có kẻ mang cho em một cái mảng chữ của anh, tại em ngờ ra là lòng em lại bèn ở ở mừng vì không những lời chửi bới ấy tỏ ra rằng anh vẫn yêu em, mà em lại tưởng chừng như anh càng làm tội em bao nhiêu thì đến ngày anh biết rõ nguồn cơn anh lại càng thấy em là người cả lòng. Anh *Ái-mình* ơi, anh đừng thấy cái thảm hình vui vẻ ấy mà ngạc nhiên đâu, cái mối tình qui-hóa của anh đã mở cho lòng em thấy được bao nhiêu mối nhiệt-thành cao thượng !

« Tuy vậy, em cũng không có đủ can đảm ngay lúc bấy giờ. Từ lúc em liền mình làm sự đó cho đến lúc anh trở lại *Ba-lê*, trong cái khoảng ấy, thì giờ kể cũng đã dài ; em phải viện đến những cách vui vật-chất cho khỏi phát điên, và để được say sưa mê đại mà bước chân vào cái cuộc đời cũ của em. Thời thì hội hè nào, yến-tiệc nào, những chốn ăn chơi long bỏng thủng trống nào cũng có mặt em, *Bup-đăng* đã nói với anh, có phải không, anh ? Dường như em có cái hi-vọng lấy sự thái quá mà tự giết được em mau chóng, mà nghe như mối hi-vọng đó-chẳng bao lâu cũng sẽ được thành. Sức em mỗi ngày một kém, đến hôm em nhờ *Bup-đăng* đến xin anh tha tội lỗi, thân thể em, linh hồn em đã đến kiệt sức cả rồi.

« Anh *Ái minh* ơi, em không cần phải nhắc lại với anh cái cách anh đã đến bồi chút ân tình sau cùng của em đem hiến cho anh. Em không cần phải nói anh đừng cách hành-hình độc ác gì mà buồi em ra khỏi *Ba-lê*. Em là con đàn-bà sắp chết đã không cưỡng nổi được lời anh xin một tối ái ân ; em là đứa điên-đại, ấy có một lúc ngỡ rằng có thể đem cuộc đời-vãng mà rảng buộc được với sự hiện-thời. Anh *Ái-minh* ơi, anh có quyền làm như thế được ; chưa mấy khi người ta trả em một đêm đắt đến thế đâu !

« Bấy giờ em bỗ hết ! *Ô linh* đã thay em mà đi với *Đơ N...* bá-tước, và nghe người ta nói nó được lịnh kể lại với bá-tước vì đau em phải ra đi. *Đơ G...* bá-tước biện ở *Luân-đôn*. Bá-tước là một người cho cái lòng yêu đương những gái như em chỉ đủ hệ-trọng để làm một cách đỡ thì vui thú. Những người như bá-tước bao giờ cũng vẫn là bạn với những đàn-bà bọ đã từng trải, họ không ghen tức bao giờ, nên cũng không biết gì là hiềm ghét. Đó là những bọc quan cả chỉ mở cho chị em chúng tôi có một bến lòng, nhưng lại biết mở cho chúng tôi cả hai đầu tài bạc. Em nghĩ ngay đến bá-tước để *Ơ G...*, em mới đi tìm bá-tước. Bá-tước tiếp đãi em rất trân trọng. Nhưng ở đó bá-tước lại có một người nhân-tình trong hàng khuê các, nên sự công nhiên đi với em thì sinh chuyện lôi thôi đến mình. Bá tước mới giới thiệu em cho chúng bạn, họ thết em một bữa tiệc chiều ; khi tan tiệc thì có một người trong bọn dắt em đi.

« Anh bảo em biết làm sao được, bỏ anh ? Em đi tự-vẫn hay sao ? Thế chẳng hóa ra em làm cho cái cuộc đời anh nó đáng phải vui-vẻ, lại mang lấy một điều hối-hận không ích lợi gì ! Sau nữa, cái chết đã gần đến bên mình, còn quyền sinh làm gì nữa ? Em thành ra một cái thân thể không lịnh hồn, một khối vô tình vậy. Em sống trong cái cuộc đời mây lấy được ít lâu, rồi em trở về *Ba-lê*, em hỏi tin tức của anh, em mới hay rằng anh đã đi du-lịch phương xa. Thôi em thật không còn biết nương tựa vào đâu nữa. Cuộc sinh hoạt của em lại thành ra như lúc hai năm trước khi em được biết anh. Em tìm cách làm cho công-tước quay về, nhưng em đã làm cho con người ấy bị đau đớn quá rồi, mà những ông già thường không được kiên-tâm, hễn là vì họ thấy mình không được hưởng thụ vô cương đó. Bệnh em mỗi ngày một trọng em xanh xao vàng vọt, em rang lấy sự ăn sâu, mỗi ngày em một thêm gầy yếu. Những kẻ mua tình, trước khi họ lấy đồ vật về, họ còn xem xét cho kỹ lưỡng *Ở Ba lê* thiếu gì gái khỏe mạnh hơn, béo tốt hơn em ; họ cũng quên em đi đó chết. Đến hôm qua, cái cuộc đi vắng như thế đó [illegible]

« Bây giờ em thật là ốm mất rồi. Em viết thư cho công-tước để xin tiền, vì em không còn lấy một đồng một chữ, mà những chủ nợ đến đòi, mang giấy đến làm nặng nặc không còn có chút thương tâm Chẳng hay công-tước có trả lời cho em chăng. Anh *Ái-minh* ơi, sao anh chẳng ở *Ba-lê* ? Anh đến thăm em thì cũng làm cho em được khuây khỏa nỗi lòng. »

« 20 tháng chạp.

« Coi chiều trời mà sợ hãi, trời mưa tuyết, em thì một mình vò võ ở nhà, đã ba hôm nay em bị một cơn sốt, nặng lời nỗi em không thể viết cho anh được một chữ nào. Không có gì lạ cả, anh ạ. Ngày nào em cũng chỉ mong mỏi một phong thư của anh gửi đến, nhưng thư anh không thấy mà chắc cũng không bao giờ thấy được. Duy chỉ có đêm đêm mới có cái gan không thở tội. Công-tước vẫn không trả lời em.

« *Bup-đăng* lại bắt đầu đi đến liệm cẩm đỡ. Em ho ra máu mãi. Ô ! Nếu anh trông thấy em thì em làm cho anh đau lòng lắm. Sung sướng thay, anh được ở một nơi có mặt trời ấm áp, không phải như em thấy cái mùa đông bằng tuyết đè trên ngực. Ngày hôm nay, em đã bỏ dậy được, em nhìn qua màn cửa mà xem cái cảnh ở đất *Ba-lê* qua lại, em tưởng chừng như em với nó từ nay thật là vĩnh-biệt rồi. Một vài bộ mặt quen qua cửa rất nhanh, coi ra dáng vui vẻ vô lo vô lự. Không có một ai người mắt nhìn sửa sổ nhà em. Tuy vậy cũng có một vài các cậu đến để tên lại. Đã có một lần, em cũng ốm đau, mà thời bấy giờ anh chưa biết em, anh chỉ mới được cái em có cách lảo-xược hôm em gặp anh lần thứ nhất, vậy mà sáng nào anh cũng lại hỏi thăm em. Bây giờ em lại ốm. Đối ta đã ăn ở với nhau trong sáu tháng trời. Tấm lòng người đàn bà có thể chứa đựng được bao nhiêu, đàng hiếu được bao nhiêu tình ái, em đã yêu qui anh được đến bấy nhiêu. Vậy mà bây giờ anh ở tận đâu xa, anh nguyện rằng em, em không được lấy một lời nào của anh khuyên giải cho em. Nhưng đối ta là nhau thế nầy chẳng qua là một sự rủi ro, em đâm chắc. Vì nếu anh ở *Ba lê* thì hẳn anh không đời khỏi đầu giường em, hẳn anh không ra khỏi phòng em.

(*Còn nữa*).



ĐỒNG-HỒ VỎ KÈN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy ✓ tốt nhất hạng

Có cả mặt đeo tay bằng giấy rất đẹp

Một sự kiện mới về thời gian, đồ xem giờ ban đêm

Giá . . . . . 5$75

Bán ở hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Pho Paul Bert. — HANOI

200P

Mũ áo đại trào

Ở hiệu ảnh **THỤY-KÝ** *số nhà 18 Rue de la Citadelle Hanoi mới có mũ áo đại trào mới may xong.*

Các quan mới mũng ân sủ lộ !!

Nhân dịp này các ngài nên vận triều phục để ảnh làm kỷ-niệm. thì cứ lại bản hiệu đã có sẵn sàng đủ cả mũ, mảng cán, đai mới tinh hảo, từ bát cửu phẩm trở lên. Như vậy thiết tưởng khỏi phiền bản các ngài phải mang mũ áo nhà lại

Vậy bản hiệu mong rằng các ngài sẽ chiếu cố cho,

Kính cáo,

THỤY-KÝ,

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau nặng, phải nguy hiểm, phải đau khi quốn mà đa chữa trước không phải đường, hoặc là đã khỏi chữa chạy ở cả nay hỡi những người phải đau khi quan đã kinh niên, hoặc phải đau ở phải ; nay hỡi các người phải chứng bao, nay tôi khuyên các người nên chớa ngay đi.

Bệnh đau phải, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê nặng, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nước tôi. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mọi đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nữa đều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quao trọng thế nào các ngài đã có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh là tuyệt sinh ra nhiều, con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, khi chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nên đến bệ hỏi mới được.

Vậy có việc thì cứ đến hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 8, *Pau Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSEUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì lọ khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . . 0$ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Chai . . . . . 2$ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12f.00

Đổ từ 1$90 đến 2$00 (Lấy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP II)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Đổ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Đổ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Đổ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bò) bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Đổ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh cảm cúm, thuốc bệnh grippe bệnh cảm. về mùa hãy thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc cachets-antigripes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nồng rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS. 54 phố Paul-Bert, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Khuyến-học-hội Chiều hôm thứ sáu mới đây, hội Khuyến-học mở tiệc trà mời các chức sắc là trọng thể. Trong nhà hội-quán và nhà rạp, trần thiết các đồ mỹ nghệ của các nhà thợ khéo và trang hoàng những cờ tam sắc, các thứ cây cảnh, lá kết, coi rất rực rỡ, thật là một cảnh tượng ít có trong tỉnh này vậy. Đúng 5 giờ thì quan Chánh-sứ, quan Phó-sứ quan Sáu mẫu binh, các vân võ Tây quan, Tây-thương, cùng các quí phu nhân gần đủ mặt. Trong Nam-quan thì cụ Thiêu-bảo Mai-trung-Ất, hội-trưởng ; quan tổng đốc Ng Bách, quan án-sát quan lãnh-binh, mười quan phủ huyện trong bảng tỉnh cũng các hàng nha-thuộc. Còn các hội-viên đều đến đông lắm, kể độ một trăm ông Đọc linh-mục bản tỉnh lại cho hội mượn phương nhạc tây trong nhà Chung để tỏ ra rằng ngài cũng sẵn lòng giúp hội vậy.

Khi các quan yên tọa thì cụ Thượng Mai đọc bài diễn-văn kể qua mục-đích hội, và cảm ơn quan Chánh, Phó-sứ, quan Nguyên-soái đã có lòng mến hội mà nhận chức danh-dự hội-trưởng hoặc hội-viên, đoạn rồi khuyến miễn các hội-viên nên gắng sức về việc hội. Cụ Mai đọc xong thì ông Hoàng-hữu-Đôn tri-huyện Yên-phong dịch đọc tóm tắt ra tiếng Pháp. Quan Công-sứ liền đứng dậy mà đáp lại mấy lời trân trọng. Kế đến ông chánh thư-ký Phùng-huy-Bích đọc một bài diễn-văn bằng quốc-âm (bài này và bài trước đăng sau này). Những khi các bài diễn-văn đọc xong thì tiếng vỗ tay rầm rầm, rồi tiếng nhạc Tây dịp dàng trợ hứng.

Lúc ở tiệc ra, thì có nhiều quí quan và quí phu-nhân, yêu cái cách trần thiết phòng khách của hội rất là ngoan mục, nên chi các ngài lại hợp cuộc khiêu-vũ, đợi đến điệu nhảy, em ái điệu hòa, làm cho ai nấy khi về, vẫn còn cái tỉnh lưu luyến bồi hồi.

Ta nên khen các ông trong tỉnh trí-sự đã có sức mà khởi xướng và nắn đặt ra một cuộc chơi vui vẻ như vậy, mà nhất là cách sắp kiến của ông Hoàng hữu-Đôn và cái tài mẫn cán của ông Vũ-văn-Khang lại là xuất sắc nhất.

Sau đây xin đăng nguyên văn hai bài diễn văn.

Bài của cụ Thượng Mai

Thưa quan chánh Công sứ đại thần,
Thưa quan Nguyên soái đại thần,
Thưa các bà,

Thưa các quan,

Hội chúng tôi đây lập ra từ cuối năm tây năm ngoái là năm 1921, tên là Khuyến-học-hội đã thừa quan trên cho phép. Khi mới lập xong, làm lễ khánh thành, hãy giờ có mời quan chánh Công-sứ đại thần và các quan đến dự lễ một lần đầu đã chứng kiến, thời mục đích của hội chúng tôi thế nào lúc bấy giờ tôi đã đề thuyết một bài tường tất rồi, bây giờ không cần phải nói lại nữa.

Tự bấy đến nay, anh em Hội viên trong hội chúng tôi đều lấy làm sung sướng nhiệt thành đến hội khuyến nhau xem sách, xem báo, làm văn, làm thơ, mà nhất là có mấy ngày đêm chăm chỉ giảng cứ đặt bạc thư ký trong hàng tỉnh cũng được tấn tới, xem ra hội chúng tôi có ý phát đạt.

Mới lâu được quan chánh Công sứ đại thần và quan Nguyên soái Bắc-kỳ các ngài đều vui lòng nhận cuộc danh dự Hội-trưởng, làm cho hội chúng tôi được mối tiếng lại thêm vẻ-vang hội phần.

Lại được cả riêng quan chánh Công sứ đại thần ngài vẫn có bung nhân-từ quảng-đại, thấy hội chúng tôi định làm nhà Hội-quán mà tài-chính còn khó-khăn. Ngài sẵn lòng phê cho phép quyền trong hàng tỉnh lấy một món tiền để làm nhà hội nữa.

Sau này Hội-Khuyến học chúng tôi mà thịnh vượng lâu dài được thực là nhờ cái đặc-ân của quan chánh Công sứ đại thần vậy. Vậy anh em trong hội chúng tôi Hội-đồng bàn nhau định mở việc trả ngay hôm nay, trước là cảm ơn quan chánh Công-sứ đại thần và quan Nguyên soái đại thần và kính mừng các bà các quan có lòng chiếu cố đến dự việc này. Sau là nhân dịp họp mặt các ông tới-ẩn trong hội để hỏi gửi thiếc các ông ấy đến trình ở ấy mong các quan, thực lấy làm hân hạnh lắm lắm.

Sau cùng tôi xin khắc lại cho các ông Hội-viên trong hội ta một lời khẩu thiết nay là hãy giờ hội ta có sở 10 phần được 8, 9, rồi, xin các ông cứ rõ mỗi lộng, chung một đạo, nhiệt thành đến hội khuyến nhau lấy sự học hành, và cốt là khuyến người vào hội cho đông, gắng sức kiếm tài-chính để duy-trì lấy hội cho thông đạt mục đích, dần có gặp khúc khê khăn ngăn trở thế nào mặc lòng, xin chớ chần nản, khởi phụ cái tấm lòng thiết-tha quan trên, tôi trọng lấy làm cầu nguyện lắm.

Nay chúng tôi xin đứng thanh chúc cho Hội Khuyến-học ta được lâu dài trường thọ.

Chúa Đại-pháp vạn tuế !
Đông-pháp vạn tuế !
Đại-nam vạn tuế !

Bài của ông Phùng-huy Bích

Trình quan Công-sứ,
Thưa các ngài,

Hội chúng tôi thành lập được mấy tháng nay mà công việc đã lũng lẫy cho nơi xa, ấy là cũng nhờ có tấm lòng quảng đại của các ngài và cái bụng nhiệt thành của các quan viên.

Mục đích hội này không cần phải nói lại nhiều, chỉ xin nhắc lại hai điều quan hệ : là việc khuyến học và việc giao du.

Khuyến học đây nghĩa là khuyến bảo những người đã có học thức rồi, những lớn thư thả nên đến đây mở xem sách đọc báo cho rộng đường kiến thức, và tránh khỏi những cuộc du hí vô ích, làm hại cho gia đình tế hội. Hội lại cần khuyến khích quốc văn, để bảo tồn cái văn hóa lý đạo đức của nước nhà và giúp cho sự giáo dục phổ thông chúng được mở mang. Cái vấn-đề quốc văn ngày nay thật là quan trọng, chỉ vì nền nước nhà thịnh suy cũng quan hệ ở đó. Ta xem như xưa nước Balan, bị lâu qua phân, bao phen lưu huyết, bị ba nước Đức Nga. Áo chiếm đoạt, đến sau mất cả quốc hiệu, thế mà quốc-văn nước ấy hãy còn, thì bảy giờ nước ấy lại hưng phục được, mà trở thành một nước phú cường. Vì thế ấy cho nên chúng tôi mới ra cuộc đi văn hỏi vấn, để dung hòa tân học cựu-học, mà giục giã lẫn lòng nhiệt-thành những người văn sĩ nước nhà, vẫn-đề này ta các ngài cố lưu tâm đến cho.

Còn như việc giao du cũng là một việc cần kíp cho người mình ngày nay, phàm ở đời có đi lại với nhau mới biết yêu mến nhau, bảo tàn nhau mà mở mang tri-thức, rộng đường kiến văn.

Xưa nay người ta vì cũng nhiều cách giao du, chung chẳng qua một vì người ở lại ngày nay thông cảm tận quan để cùng ở cùng nhờ ít người hợp nhau đến nhỏ công ; cùng mà chuyển trở bàn luận, vì thế nên kiến thức của người mình hợp hỏi, tư tưởng của người mình thêm sâu.

Nay nhờ được cái gương giao thiệp của các quí quan đem lại cho ta, thì chúng ta theo gương ấy mà soi, sau khi lao tâm lao lực mở bồi nước mà đi làm mà lộ cho đỡi thì mỗi ngày ta cũng nên bớt ra một vài giờ đến chỗ công chúng mà chuyện trò cùng nhau, khi xem tờ báo, lúc đọc bài văn, cách tiêu khiển như thế, há chẳng tao nhã lắm ru!

Hội chúng ta nghiễm nhiên đã thành một hội giao tế Pháp-Việt, hãy các bạng người Tây quan trong tỉnh phần nhiều đều có chân hội, tưởng cũng là một hội rất danh giá nhe thuh nay vậy.

Các ngài đã có lòng nhiệt thành kỳ tên vào hội, thì xin cố sức mà theo đuổi mục đích hội cho đến kỳ cùng, không nên nửa chừng lại ngã lòng mà quay mặt đi lui. để cho người ngoài trông thấy mà cười thầm rằng người mình không làm được việc gì cho đến nơi đến chốn.

Người nước Bóc coi chữ ký tên như một mảnh giấy lộn, nên các nước đều mai mỉa, mà ngày nay thành ra một nước vô giá-trị. cái gương tiền mà ấy ta cũng nên soi để mà chừa.

Vả lại các quí quan đã đem những đức tính tốt như là lòng ái quốc, chí kiên nhẫn, mà tặng tổ lộ cho ta, thì ta nên hết sức mà bắt chước những đức tính hay ấy, dần có bị sinh công danh thì sau cũng có mà làm nho trọn nghĩa vụ, thì việc gì mà chẳng nên công

Các ngài đã là người danh giá trong tỉnh, chắc các ngài cũng đã rõ những điều ấy rồi, vậy xin các ngài tận tâm mà duy trì lấy hội nay, đầu có gặp sự khó khăn ngăn trở thế nào, cũng chẳng nản tờ. Và lại gao du cũng những người ai mất như ngày hôm nay, há chẳng phải là một cái danh dự cho mình lắm ru, nhưng mà muốn hoài bảo lấy cái danh dự ấy, thì trước hết phải có lòng kiên nhẫn mới được.

Tôi có nhớ trần đánh trên sông Mạc với rõ, quan Thống-chế Joffre có nói rằng : nếu chúng tôi kiên nhẫn thì quân Đức không khi nào qua sông được. Tôi xin nói theo câu danh ngôn ấy mà đoan rằng : nếu chúng tôi kiên nhẫn thì hội này không khi nào tan được.

Kính chúc hội ! Khuyến học ! xin chúc cho hội được lâu dài và mong cho các tỉnh, tỉnh nào cũng nên lập một hội, để cùng nhau họp thành một cái cơ quan lớn, để cho nước mình khỏi thua cùng lũng văn hiến mà người mình vẫn tự nhận từ xưa đến giờ.

Mong lắm ! mong lắm ! và xin chúc hội trường cửu muôn năm.

LẠNG-SƠN

Tình khứ-lưu. — M Nguyễn-văn-Cân, phán-sự thương bạng ở đây đã hơn ba năm, nay được đổi về tổng-sự tại phủ Thông-tự. Sang hôm 31 Mars, ông đã đi chuyến xe tờ thứ nhất về Hà-nội. M. Cân là người làm việc rất cẩn mẫn, quan trên yêu, có lòng thương, mà đối với anh em bạn, ông lại là một người rất biết điều tử tế ; nay ông đổi đi, anh em ai cũng lấy làm tiếc lắm, cho nên khi ông đăng trình, các anh em kẻ quen người thuộc ra tiễn đông lắm. B. L., lai cảo.

NAM-ĐỊNH

Đề trái ghi xe đi lâm đường. — Chuyến xe-lửa 14 giờ 51 hôm chủ-nhật vừa rồi là chuyến xe ở Vinh ra lúc vào ga Nam-định, vì người phụ kíp để trái ghi, cho nên đi lầm vào đường đề có một cái máy và một đoàn xe ở đấy rồi. Vì thế cho nên hai đoàn xe đụng phải nhau mạnh lắm, làm cho một cái toa hạng tư ở chuyến xe Vinh phải trật cả bốn bánh ra ngoài đường sắt. Hành khách đi chuyến xe ấy đông lắm, phải mấy người bị thương xoàng và một người con gái xem chừng hơi nặng, thời phải đưa vào nhà thương Nam-định để buộc thuốc.

Số Xe-lửa thiệt hại cũng nhiều, hai đầu toa máy hợp rầm cả lại và đường sắt cũng bị hư hỏng mất một quãng chừng 40 thước tây.

Buổi chiều hôm ấy, đã thấy sở Cảm hỏi qua về việc xe đụng nhau này.

PHÚ-LÝ

Một cậu học-sinh ngã bị thương

Buổi chiều hôm thứ sáu, một cậu học-sinh trường Pháp-Việt, trong khi giờ chơi, và đùa với anh em, ngã và phải viên gạch bị thương ngay ở chỗ trên thái-dương, máu chảy ra đầm đìa thế mà hết ba lần áo ; may nhà trường lại sẵn có băng buộc, một ông giáo bèn lấy băng buộc thương lại rồi cho đưa vào nhà-thương. Tuy không đến nỗi thiệt đến tính mệnh, song mất nhiều máu như vậy chắc cũng hao cho sức khỏe nhiều.

Thuê người lấy vé — Hồi 7 giờ sáng hôm thứ bảy, mấy bà đi trẩy hội Phủ không muốn chen vào lấy vé, thuê lên Nước lấy hộ. Tên Nước nắm lấy tiền rồi lủi thủi chạy. Thấy xếp trông thấy bèn cố sức đuổi theo thì đã bắt được đưa bắt lương lấy giải vào sở Cảm

Xe-lửa liệt máy. — Ngày hôm thứ sáu, chuyến xe-lửa thứ nhì ở Hanoi về Phủ-lý, liệt máy ở ga Đỗ xá, chỉ vì mấy đến chuyến xe-lửa thứ ba mới đặt đi cả một lượt. Hành-khách đi chuyến xe ấy chậm mất hơn 2 giờ, nhất là các bà đi lễ có lẽ nóng lòng sốt ruột lắm.

VIỆC KINH-ĐÔ

Vơi sỏ. — Trưa hôm 26 Mars có anh nài kia đem voi đi ăn, khi về đến trường Hậu-bổ thời con voi tự nhiên nổi điên lên mà lắc anh nài ngã xuống đất. Nài thấy thế biết là voi đã trái chứng rồi, nên mới tìm cách làm cho voi vui lòng, là hát mấy câu rồ bắt voi hỏ theo tiếng hát ấy thời voi lại lấy vòi mà kéo nài rơi xuống đất, đề một hồi lâu mà nài trèo không được, mãi sau phải đem thêm ra một con voi cái mà dụ nó để đem đến nơi có cây để nài trèo lên cây mà nhảy xuống, nhưng đã anh nài lập phương pháp gì cũng không lên lưng voi được.

Mãi sau mới đem đến một con voi cái nữa mà đỗ con voi điên cũng chẳng làm cho nó thuần được. Thế cũng phải đem thêm một voi đực nữa, lúc ấy cả ba voi chận ba phía còn một phía là bờ sông lấp thế lừa nó xuống nước mới trị được, nhưng con voi ấy đã lợn quá, nó không chịu, cứ tuông chạy qua trước bờ sông, còn mấy anh nài đã hết sức và làm đủ cách cũng không thể leo lên lưng được. Một hồi lâu anh nài phải kêu nhau mà đổi lên lưng voi may sao bèn vào được mà lên đầu nó, thôi mới lấy về và đóng mà trị nó và đem nó xuống nước vừa đánh vừa dám một hồi mới chịu thuần. — ở trên cầu và trên bờ sông người đứng xem đông như hội mà thấy đều sợ lo sợ nguy hiểm sẽ xảy đến đó thôi, là vì từ những lúc trước đã làm lác voi số làm cho nhân dân hao hại biết bao, cho nên nay nghe voi sổ cũng làm người sợ hãi.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Tịch cốc từng tiên. — Một người con trai mới đó 24 25 ngày đâu người ở trong thành, cũng là nhà khá Nhưng chỉ vì có bệnh phung, theo lệnh quan phải vào điều dưỡng tại nhà thương phung ở Phú-bài. Vào được vài tháng thấy những người đồng bệnh với mình đông đảo quá, dẫu biết rằng nhà nước có lòng bác ái rất lớn, hậu đãi những người bệnh hoạn như mình, nhưng xét lại cái bệnh thế của mình không sao khỏi được, và cái đời mình là đời bỏ đi, có tiếc sống ngày nào là chỉ làm tốn hại lương thực thước thang, và lại thêm thì nhục thẹn thường cho cái thân mình. Một hôm quyết chí lia trần bèn bấm bụng nhịn đói cho đến chết.

Những bà con họ hàng nghe tin đến khuyên giải, cho đến các thầy thuốc đến phê phá ầy thế nào cũng không chịu ăn, nhịn đói cho đến mười một ngày thời chết.

Khi gần chết, nghe những người đồng bệnh với mình có chung nhau góp tiền để làm cái miếu thờ ấm linh thời anh ta sẵn còn bốn giác trong lưng cũng xin góp vào. Người ta thấy anh là người chán đời khổn nạn dường ấy, cho nên tử không nhận, nhưng anh ta cố xin cho được góp vào, và nói rằng đầu sống thời được hưởng cái phúc chung, mà dẫu có chết đi, cũng để được cái ích chung cho chúng bạn.

(*Lược trong thời tr.*).

ANNONCE LÉGALE

CÁO-BẠCH

Cử chiếu theo nhời xin của ông Cros là người đứng chang nợ, ngụ tại tỉnh Vinh.

Đúng tám giờ rưỡi hôm chủ nhật tức là 9 Avril 1922, sẽ bán đấu giá các đồ vật của Tòng-bữu-Mỗ tức Vĩnh-Hưng ở phố Maréchal Pétain, số nhà 61, ở Vinh (Annam).

Các đồ vật bán đấu giá liệt kê như sau này : xe-hơi «Overland» xe-hơi «Pougeot», tủ sắt, máy viết «Japy» đồ khí dụng và bàn ghế Gụ, văn văn.

Ai mua phải giả tiền ngay và tiền giấy bút mỗi đồng một hào.

3234

CÁO-BẠCH

Làng Đamn-lộ thuộc tổng Bạch-trữ, phủ Yên-lãng, tỉnh Phúc-yên có nhượng cho tôi một cái gò ở ấp Phố-thá để ở làm vườn hiện gò ấy có mấy ngôi mộ không biết của ai, tôi đã chiếu đi ở ấp, ai có những ngôi mộ ấy xin cất ngay đi, nếu không tôi sẽ cho bắc đi nơi khác

Nay kính cáo.

3233 LÊ-THANH-GIAI.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LAURET

Thường thì đi ngã cũng Bác-sĩ Montès

Nguyên chuyên về ngoại-khoa và phụ-khoa

Tiếng, Pau, Bakels, Canada và Pháp-quốc

ái cũ Hà-nội

Người khoa, bệnh-nhân, chiếu mới giờ khám bệnh định giảng-nghĩ ! mới

Phòng thăm bệnh tại: RUE DE LA CITADELLE

KHÁM BỆNH : GIỜ 2 đồng nửa đến 5 giờ

CÁC CUỘC ĐI XEM

SẤN-NHIÊN

Tối thứ hai :

NGHĨA HỒ BẢO ÂN

Tối thứ ba :

HIỆP-PHU THÀNH TIÊN

Tối thứ tư :

DI-ĐÀ-PHẬT GIẢNG HÒA

Tối thứ năm :

THỔ-ĐỊA NUÔI CON

Tối thứ sáu :

BẠCH-XÀ-CẤM

Tối thứ bảy :

TỬ MỸ KỲ-PHÙNG

Ngày chủ nhật :

Nghỉ hát ban ngày

Tối chủ-nhật :

TAM VỊ ĐỒ-TÁT

Tối thứ hai :

NHỮN TIÊN BẢO ỨNG

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 29 Mars đến thứ ba 4 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 6 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu-thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ TƯ

BẢN-TÍNH THIÊN NHIÊN VĂN GẤY !

Bi kịch ở đời Bắc-sơ Nam-cực

Chia làm 5 đoạn

Có Noël Salpeaux đóng vai Hồi thứ IV, V và VII

TA HÃY BẮT MA

Hài kịch rất ngộ nghĩnh

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nước, chỉ trừ lối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA-MÙI

66 giây nói 888

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng riêng « M. Ta-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sale mặc quần áo chỉnh-đốn theo lối lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).

Có đủ các thứ xe mới và đẹp, và bán yên ngựa đồ xe

Nay cáo-bạch.

Quản-lý, L. Ta-duy-Tư

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách sau khi thấy có đăng cáo-bạch bản-hiệu đến khi về nhà lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin cứ nhận kỹ rằng để có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Đỗ Huy-Liên đăng-bộ ba chữ không mà ở ngay giữa phố Trùng-khánh, số nhà 66 ở Hanoi.

Nay kính,

Đỗ Huy-Liên,

66, Rue Paul Bert Hanoi

Ngày các tàu tới tàu đi của hãng M. M. dự định trong năm 1922

TÊN TÀU	Ở MARSEILLE CHẠY	ĐẾN HẢI-PHÒNG	Ở HẢI-PHÒNG CHẠY	VỀ MARSEILLE
Amboise	»	»	7 avril 1922	29 mai 1922
Cordillère	»	»	21 »	7 »
Anuzone	24 février 1922	28 mars 1922	5 mai	10 juin
Porthos	10 mars	11 avril	19 »	24 »
Angkor	24 »	25 »	2 juin	7 juillet
Chambord	7 avril	9 mai	16 »	21 »
Angers	21 »	23 »	30 »	4 août
Ax-le-Rideaux	5 mai	5 juin	14 juillet	18 »
Armand-Béhic	19 »	20 »	28 »	1er septembre
André-Lebon	2 juin	4 juillet	11 août	15 »
Amboise	16 »	18 »	25 »	29 »
Cordillère	30 »	1er août	8 septembre	13 octobre
Paul-Lecat	14 juillet	15 »	22 »	27 »
Angkor	28 »	29 »	6 octobre	10 novembre
Porthos	11 août	12 septembre	20 »	24 »
Chambord	25 »	26 »	3 novembre	8 décembre
Angers	8 septembre	10 octobre	17 »	22 »
Ax-le-Rideau	22 »	24 »	1er décembre	5 janvier 1923
Armand-Béhic	6 octobre	7 novembre	15 »	19 »
André-Lebon	21 »	23 »	29 »	2 février
Amboise	3 novembre	5 décembre	12 janvier 1923	18 »
Cordillère	17 »	19 »	26 »	4 mars
Paul-Lecat	1er décembre	2 janv. 1923	9 février	18 »
Angkor	15 »	16 »	26 »	1er avril
Porthos	29 »	30 »	9 mars	15 »

Những ngày trên đó còn là dự định mà thôi, nhưng trước khi tàu tới tàu đi thì sẽ có giấy báo tin trước.

Đã Tải Phí Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Xem tình cảnh một người chán đời như vậy, nghĩ cũng thương thay! Muốn một ngày kia khỏi thấy những cái chán đời như vậy, thời trông những người đã mắc phải bệnh phung xin chớ nghĩ gì đến đường phu phụ tử tức gì nữa. Ai đã rủi mắc phải, thời kíp kíp xin vào nhà bệnh, sung sướng lắm! mền ấm chiếu sạch, cơm sốt canh ngon, nhà sạch cửa kín, có áo quần phát, có thuốc thang cho, có người bảo dưỡng, có chỗ tiêu khiển, có nơi vệ sinh, người cực nghèo cũng được cái ấm như người giàu có.

Nghe đâu nhà-nước sẽ thi hành nhiều cái ân-huệ cho người có bệnh phung nhiều điều sung sướng hơn nữa.

BÌNH-ĐỊNH

Bỏ thuốc mê cướp của. — Bữa 22 tháng chạp ở huyện Bình-khê, có một việc như vậy: Nguyên là có một người lính mộ kia cùng một đứa tình nhân bàn với hắn đưng một phương dược dược, để bỏ cho người mê mà cướp của.

Hôm ấy cả hai đứa đi vào nhà thầy thông kia ở gần sở huyện Bình-khê để thi hành kế độc. Lúc vào nhà thì chúng lại gặp thằng đầy tớ trong nhà thầy thông, bèn đổ ngay thằng ấy theo phe nó. Thằng đầy tớ cũng giả bộ a-tòng, chúng bèn giao cho nó một gói thuốc độc, để vào thuốc thầy thông cùng cả nhà.

Lúc nó vào thì lại kêu chủ dậy, cùng đưa gói thuốc cho chủ coi, cùng tỏ hết sự mưu của mấy thằng bợm kia cho chủ nghe. Thầy rõ kế, bèn biểu thằng đầy tớ ra báo tin lại cho mấy đứa kia rằng đã làm xong việc, thầy cùng cả nhà đã say mê cả. Trong khi ấy, thầy ta cùng cả nhà nằm ngay, giả bộ say thuốc: Lấp còn để được tin đắc kế, bèn kéo ngay vào nhà thấy cả nhà nằm mê man, mới nổi đèn đuốc lên, mở cửa ra.

Bấy giờ chủ nhà vùng dậy, la lên, thầy cố bắt được chúng nó, song vì chúng nó miễn, thầy cự không lại, nên chúng đã giải thoát được cả. Chỉ còn bỏ lại những đao gầm, ông lỏ, giầy, vỏ v. v

Sáng ngày thầy trình tổng, tổng chuyển trình vào huyện, quan địa hạt chấp trình rồi cho đòi thằng đầy tớ thầy thông, mà hỏi đầu đuôi, sau đã tìm ra được hai thằng bợm ấy, nay còn đang giam cứu, trị tội.

Ăn cướp. — Đêm 12 tháng 3 ta đây, ở làng An-xuân, huyện Bình-khê, có một bọn cướp chừng 20 đứa kéo đến nhà người buôn bán kia mở cửa giả bộ mua dầu. Lúc chủ nhà mở cửa thắp đèn, thì quân cướp ở vào đánh người cướp của, chủ nhà đã mất của, lại thêm bị nhiều thương tích nặng lắm, nhưt là nơi đầu ấm bị toát hai ra, thật nên ghê thay, hiện còn đương điều trị tại nhà thương Qui-nhơn.

Nghe rằng: quan huyện sở tại đã sức tổng-lý một mã cho ra bọn còn đề ấy.

Mong sao cho tổng lý tận tâm kiệt lực mà nã trốc cho ra quân bợm ấy, để nhờ quan trên trị tội, cho được bề an cư trong chốn thôn quê vậy.

Là thật! năm nay thơ thới mà sao trộm cướp cũng là nhiều.

C. Th. lai cảo.

同炭 VÔI 后炭

Xưa-trắng, vừa xèo, vừa quánh, vừa nở, tốt nhất Trung-Bắc lưỡng-kỳ là vôi Đồng-giao: mua ngay của chủ lò bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi:

NGUYỄN-CẢNH

14, Phố hàng Cá (Đồng xuân), Hanoi. 1188

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MỚI SANG, MỚI SANG

Qui khách nên viết giấy cỡ Hiệu **NAM-THỊNH**, số 6, phố Hàng Ngang, Hanoi *mà lấy giá hàng. Bản-hiệu mới nhận được nhiều thứ laine may complets và pardessus, satin, cachemire, cùng các thứ hàng tâm khác, không kể xiết. Bản-hiệu xin tỉnh hầu các Ngài một giá đặc biệt.*

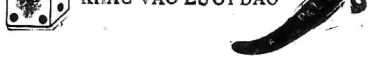
MUA BUÔN SẼ CÓ GIÁ RIÊNG 3055

JAZ
RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.
Giá: 30 francs.

CÓ THẤY CON DAO NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

PACHOD Frères & Cie LYON 3060

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiều.

Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi gỡ, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số: 280 — hoặc số: 150

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

HỘI PHÁP-THƯƠNG TÂN-TÀI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.300 $ 00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội lấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 3805

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu dầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nhi danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiệu đã đồng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hễ ai kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cả đàn ông, đàn bà; bệnh thở thần của con gái đến thì bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi cho sữa cho con bú; bệnh một nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngọc ngắn, bệnh đau lưng, đột gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dầu nai) thì các bệnh kể đều tuyệt hết.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả. 3054

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán, thì cho biết cái tờ là ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy gói ấy, để cho người làm đã tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc biệt-hiệu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer, à Haiphong





XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống như cát vậy. Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất tốt được gấp hai, gấp ba.

Hội thường tới tỉnh nào cũng có người công Đại-Biểu

Ai muốn hỏi han gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà máy ở Haiphong

23 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun ruộng-chua.

32 . 00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng-chua, ruộng-ngọt 2036

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

CÓ BÁN: Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi. 3075

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
Tàu BẾ-ĐỆ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 661 3011

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *đề chữa a-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Thuốc loại mới — Muốn dùng thuốc này phải cần đơn quan Bảo-hộ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ sức: bớm ăn-ngủ, mới mệt không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm!

Máy thứ làm-hiếu hay bạn:
Các thứ thuốc nước dùng lo cho đủ từng vẻ đo như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*
Thuốc HO-SIÓ SIROP PECTORAL *đặc-chữ bệnh ho*
Thuốc LAO *chỉ người lớn uống được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nắng = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thịt = 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu: chẳng bị mọi hạng cả: uống thuốc cachets antiseptiques mà thật thuốc blennorrhéin của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được số rất nhiều người bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau lưng, gió sưn, uống thuốc này đôi mươi bữa lấy lại mau lắm trong mình đi tro tươi.

BÔ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ TRÌ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và FOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citro-s* và thuốc *Bromure*
Bán cuộn và bán bao kín

Bàn cất và bàn lỏ
« THUỐC DẺRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc Dẻ rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc: Dùng thuốc khác rồi uống cho phải uống thuốc này thì mấy cuốc khỏi liền. Dùng: Thuốc nặp rất hay, rất qui; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc nặp trong một tháng thì nên mua một chai lớn 1litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

№ 48

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Nói xong, trức khắc đi ngay một lúc lâu, con *Vinh-lan* đem về một bộ áo quần và một đôi giầy, miệng cười hớn-hở mà nói với *Mạnh-lệ-quân* rằng:

— Tôi lấy đủ cả rồi!

Mạnh-lệ-quân mừng mà bảo rằng:

— Nếu vậy thì khi nào lâm-hành, ta sẽ đổ đồ mà cải-dạng nam-trang, không còn lo-ngại gì nữa.

Nói xong, lại cất cả đi một chỗ. Nàng *Tô-anh-tuyết* vừa bước đến cửa phòng, trông thấy *Mạnh-lệ-quân* vẫn yên tâm mà cùng con *Vinh-lan* ngồi may quần áo. Nàng nghĩ thầm: một người tài-học như vậy mà không có khí-tiết chút nào. Cho hay con gái nhà quan, phần-nhiều lại bạc-tình quá. Nàng đẩy cửa bước vào.

Mạnh-lệ quân vội vàng đứng dậy, mời *Tô-anh-tuyết* ngồi. *Tô-anh-tuyết* nói:

— Tôi thấy lão-gia ta đã truyền gọi 8 tên thợ may, đang chế các bộ áo cưới, can chi tiểu-thư còn phải ngồi may.

Mạnh-lệ-quân nói:

— Nhân khi ngồi nhàn thì may chơi mấy bộ quần-áo riêng đó, cũng chẳng hề chi.

Tô-anh-tuyết nghĩ thầm ai ngờ thiên-kim tiểu thư mà thành ra một kẻ phụ-làm nữ-tử! Nàng nghĩ như vậy, cũng ghét mà không chạy đến xem, cho nên không biết là quần-áo dàn-ông.

Bấy giờ *Tô-anh-tuyết* ngậm ngùi lui ra. Đến ngày thứ 24, *Mạnh-lệ-quân* và con *Vinh-lan* đã may xong bộ quần áo dàn-ông rồi. Buổi sáng hôm ấy quan Thừa-tướng là *Kỳ-thịnh-đức* đến. Cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* với-vàng ra nghênh tiếp.

Kỳ-thịnh đức nói:

— *Lưu* quốc cữu đã chọn đến ngày 28 tháng 3 này thì làm lễ vấn-danh, đến ngày 2 tháng 4 này thì làm lễ thân nghịnh, vậy lão-phu phải đến đây để báo trước cho tiên-sinh biết mà sửa soạn.

Mạnh sĩ-nguyên nói:

— Quan Thừa-tướng đi lại khó-nhọc nhiều lắm, ty-chức biết lấy gì mà báo-đáp lại.

Kỳ thịnh-đức nói:

— Dẫu khó-nhọc thế nào, lão-phu cũng không dám quản. Đến hôm làm lễ thân-nghịnh, lão-phu còn phải đến đây.

Nói xong, cáo từ lui ra. *Mạnh-sĩ-nguyên* vào nói cho người nhà biết. Con *Vinh-lan* với-vàng vào bảo *Mạnh-lệ-quân*. *Mạnh-lệ-quân* nói:

— Ta lợi đến đêm 30 tháng 3 sẽ khởi-hành, nhưng phải đi từ đầu canh năm mới được.

Con *Vinh-lan* nói:

— Sao chẳng đi ngay từ trước có hơn không?

Mạnh-lệ quân nói:

— Ta trốn đi từ đầu canh năm thì sáng hôm ấy đã tức là ngày mồng một kỳ-hạn đã ngất tới nơi, khiến cho nàng *Tô-anh-tuyết* không thể từ-chối được, chắc nàng phải chịu thay ta vậy.

Con *Vinh-lan* nói:

— Nàng *Tô-anh-tuyết* là con nhà thường dân, được mối lương-duyên ấy, còn đâu hơn nữa, có lẽ nào nàng lại từ chối.

Mạnh-lệ quân nói:

— Mày chưa biết rõ cái lòng khí-khái của nàng *Tô-anh-tuyết* đó thôi. Nàng căm-tức *Lưu-khuê-bích* về việc tranh-hôn này, khi nào nàng đã chịu nhận. Sau này rồi mày sẽ biết. Nhưng ngại có một điều là: Ngày nay ta bỏ nhà ra đi, chưa biết bao giờ cứu được phụ-quân mà lại cùng cha mẹ gặp-gỡ. Thế thì để thương để nhớ cho cha mẹ, ta nỡ lòng nào. Vậy ta muốn vẽ một bức tranh để lại, mày nghĩ có nên chăng?

Nguyên *Mạnh-lệ-quân* cầm kỳ thi họa, thứ tinh-xảo cả, mà nhất là nghề họa thì lại càng tinh-xảo bội phần.

Con *Vinh lan* nói:

— Việc ấy cũng hay, khiến cho cao đường ngoài lòng thương nhớ.

Mạnh-lệ-quân liền đem hộp thuốc vẽ ra, ngồi trước cái gương lớn, nhìn nét mặt trong gương mà vẽ. *Mạnh-lệ-quân* buồn-bã rồi lại [illegible]

— Thương-hại thay [illegible]-phận long-đong của tôi! con đường từ đây cho tới *Bắc-kinh*, kể hàng mấy nghìn dặm, lại chưa biết bao giờ vợ chồng sum họp một nhà, cho được nó-nang mày mặt rỡ ràng mẹ cha. Ta đây thật là một người « Bạc-mệnh » nhất đời từ xưa đến nay vậy. Càng nghĩ càng thêm đau lòng.

Mạnh-lệ quân nói xong, hai hàng nước mắt, lã chã tuôn rơi. Con *Vinh-lan* khuyên giải mà rằng:

— Tiểu-thư đã định vẽ một bức tranh để lại, khiến cho cao-đường được yên lòng thì chớ nên thương khóc, mới có thể vẽ giống được.

Mạnh-lệ-quân lại khóc mà rằng:

— Trong khi sắp ly biệt này, dẫu người sắt đá, cũng phải đau lòng. Bảo ta đừng thương khóc làm sao cho được!

Con *Vinh-lan* nói:

— Muốn vẽ tranh thì nên vẽ sao cho giống cái hình-dung ngày thường. Nay đã thương khóc, khiến nét mặt khác hẳn đi thì dẫn vẽ tranh để lại, cũng chẳng ích gì. Vậy muốn vẽ tranh phải ngậm tâi nuốt sầu mà cố gượng tươi-cười mới được.

Mạnh-lệ-quân khen phải, rồi cố-gượng tươi-cười nét mặt, để lấy dáng điệu mà vẽ nên tranh. Đến buổi trưa hôm ấy, vẽ xong bức tranh, *Mạnh-lệ-quân* nhìn kỹ hồi lâu, rồi kinh ngạc mà hỏi con *Vinh lan* rằng:

— Bức tranh này, mày nhìn có giống hay không?

Con *Vinh-lan* nói:

— Nét bút tiểu-thư, so với họa-công có phần lại tài-tình hơn.

Mạnh-lệ-quân nhìn bức tranh, rồi ngẫm một lên trời, thở dài mà than rằng:

— Trời ơi! trời ơi! Ai ngờ cái mặt hoa của *Mạnh lệ-quân* này mà đến nỗi phải lưu-lạc phương trời, thế mới thật là « Hồng nhan bạc mệnh »! thương ôi!

Mạnh-lệ-quân lại cầm bút đề một bài thơ vào bức vẽ, nói qua về cái chủ ý đi cầu cứu danh. Chữ đề rồi ra lối hành, nửa ra lối khải, thật là nét bút thiên-nhiên vậy.

Bài thơ như sau này:

Cơ trời bỗng nỗi cuộc phong-ba,
Phẩm tiết sao cho khỏi nét nhòa.
Gan ốc khó đem bày dưới gối,
Thân bèo bao quản lánh phương xa.
Một dây bạc mệnh diều theo gió,
Đầy tái hoàng kim khách lạ nhà.
Mái tóc dầu thay lòng chẳng đổi,
Trăm năm hình-ảnh vẫn đôi ta.

Mạnh-lệ quân đề xong bài thơ, lại viết một bức thư để lại cho cha mẹ. Trong thư nói muốn giữ cho được toàn tiết, vậy xin phải lánh mình phương xa, không thể hầu hạ hai thân được. Lại dặn rằng nàng *Tô-anh-tuyết* nhan-sắc cũng tương-tự với mình, và giỏi nghề văn-thơ, có thể dùng nàng để thay cho mình.

Mạnh-lệ-quân viết xong bức thư, đem niêm-phong lại, lại gói với bức tranh mà cất vào trong rương, rồi bảo con *Vinh-lan* rằng:

— Bây giờ ta cất tất cả vào trong một cái rương, khi nào khởi-hành thì ta sẽ đem phong thư và bức tranh đề ở trên bàn rồi thay, hình đổi dạng mà ra đi, khỏi đến nỗi lỡ việc.

Con *Vinh-lan* nói:

— Tiểu-thư làm việc gì cũng chu-đáo, tì người được như thế.

(Còn nữa).

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN